

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Các hợp đồng dân sự thông dụng		
Mã học phần:	71LAWS40012	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	243_71LAWS40012_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có <i>Chỉ sử dụng tài liệu giấy</i>	☐ Không	

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu x 0,25 điểm/câu)

Trường hợp các bên trong hợp đồng thuê tài sản không thỏa thuận về giá thuê thì giá thuê được xác định theo căn cứ nào?

- A. Xác định theo giá thị trường tại địa điểm và thời điểm giao kết hợp đồng thuê.
B. Xác định theo giá thị trường tại địa điểm và thời điểm thanh toán hợp đồng thuê.
C. Xác định theo giá thị trường tại địa điểm và thời điểm trả lại tài sản thuê.
D. Xác định theo giá thị trường tại địa điểm và thời điểm giải quyết tranh chấp về giá thuê.

ANSWER: A

Nhận định nào đúng về mức độ chịu rủi ro về khuyết tật của tài sản thuê?

- A. Bên cho thuê chịu trách nhiệm về khuyết tật của tài sản thuê, kể cả những khuyết tật mà họ không biết, trừ những trường hợp ngoại lệ.
B. Bên thuê chịu trách nhiệm về khuyết tật của tài sản thuê, kể cả những khuyết tật mà họ không biết, trừ những trường hợp ngoại lệ.
C. Bên cho thuê phải chịu trách nhiệm đối với cả những khuyết tật của tài sản thuê mà bên thuê buộc phải biết trước khi bàn giao tài sản thuê.
D. Bên thuê phải chịu trách nhiệm về khuyết tật của tài sản thuê cho dù có biết trước về khuyết tật đó hay không.

ANSWER: A

Ngày 06/12/2024, ông M. (bên tặng cho) và anh K. (bên nhận tặng cho) ký kết hợp đồng tặng cho 01 chiếc xe hơi với điều kiện anh K. phải làm tài xế riêng cho gia đình ông M. trong vòng 30 ngày liên tục sau khi ký kết. Suốt khoảng thời gian 30 ngày sau đó, anh K. đã làm tài xế riêng phục vụ cho gia đình ông M như thỏa thuận. Tuy nhiên sau đó, ông M. lấy lý do cảm thấy anh K. lái xe không cẩn thận nên quyết định không giao chiếc xe cho anh K. như thỏa

thuận trong hợp đồng. Trong trường hợp này, anh K. có thể làm gì theo quy định của pháp luật dân sự?

- A.** Yêu cầu ông M. thanh toán cho anh K. nghĩa vụ làm tài xế riêng của gia đình trong M. trong 30 ngày liên tục.
- B.** Yêu cầu ông M. bồi thường thiệt hại vì không làm theo thỏa thuận hợp đồng.
- C.** Anh K. đương nhiên có quyền lấy luôn chiếc xe hơi đang lái cho nhà ông M. mà không cần ông M. đồng ý, vì anh K. đã hoàn thành điều kiện tặng cho.
- D.** Anh K. không thể làm được bất kỳ hành động pháp lý nào.

ANSWER: A

A (bên cho thuê) và B (bên thuê) ký hợp đồng thuê nhà với mục đích sử dụng mở tiệm kinh doanh hoa và trái cây. Sau đó A phát hiện B chỉ sử dụng một phần diện tích nhà thuê theo hợp đồng trên để mở tiệm kinh doanh hoa phía bên ngoài, còn phần lớn diện tích bên trong được B sử dụng làm nhà ở cho cả gia đình 3 người, có sinh hoạt nấu nướng và ngủ qua đêm tại khu vực thuê. Theo quy định của Bộ luật Dân sự, A có thể làm gì?

- A.** Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu B bồi thường thiệt hại nếu có thiệt hại thực tế xảy ra do việc sử dụng nhà thuê sai mục đích.
- B.** Yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền tuyên hợp đồng vô hiệu để lấy lại nhà thuê.
- C.** Yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền tuyên hợp đồng vô hiệu để lấy lại nhà thuê và yêu cầu B bồi thường thiệt hại nếu có thiệt hại thực tế xảy ra do việc sử dụng nhà thuê sai mục đích.
- D.** Không thể làm gì vì nhà đã bàn giao cho B.

ANSWER: A

Lựa chọn nhận định đúng trong các nhận định sau đây:

- A.** Hợp đồng dân sự phải có sự tham gia bằng hành vi, ý chí của ít nhất 02 bên chủ thể.
- B.** Hợp đồng dân sự ký kết giữa hai bên luôn là hợp đồng song vụ.
- C.** Hợp đồng tặng cho có điều kiện là hợp đồng có tính chất đền bù.
- D.** Hợp đồng song vụ đương nhiên có tính chất đền bù.

ANSWER: A

Trường hợp nào sau đây phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại?

- A.** Bên giữ tài sản phải bồi thường thiệt hại cho bên gửi, nếu làm mất tài sản gửi giữ do lỗi bất cẩn của mình.
- B.** Bên vận chuyển tài sản phải bồi thường thiệt hại cho bên thuê vận chuyển nếu tài sản bị hư hỏng do sự kiện bất khả kháng.
- C.** Bên tặng cho có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bên được tặng cho nếu không thông báo về khuyết tật của tài sản dù không biết về khuyết tật đó.
- D.** Bên cung ứng dịch vụ phải bồi thường thiệt hại cho bên sử dụng dịch vụ khi bí mật thông tin của bên sử dụng bị bộc lộ, dù việc bộc lộ là do lỗi của bên sử dụng dịch vụ.

ANSWER: A

Thời hiệu yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu là:

- A.** 02 năm kể từ ngày người bị lừa dối biết hoặc phải biết giao dịch được xác lập là do bị lừa dối.
- B.** 02 năm kể từ ngày một trong các bên của hợp đồng biết rằng nội dung hợp đồng vi phạm điều cấm của pháp luật.

- C. 03 năm kể từ ngày hợp đồng được xác lập.
 D. 03 năm kể từ ngày hợp đồng giả tạo được xác lập.
 ANSWER: A

Phần nội dung nào sau đây bắt buộc phải có trong mọi hợp đồng dân sự?

- A. Nội dung về đối tượng của hợp đồng.
 B. Phần mở đầu (quốc hiệu, tiêu ngữ, tên hợp đồng).
 C. Lời của công chứng viên.
 D. Quyền và nghĩa vụ của các bên.

ANSWER: A

Bên được ủy quyền sẽ được ủy quyền lại cho người khác khi nào?

- A. Khi có sự đồng ý của bên ủy quyền.
 B. Bên được ủy quyền không được phép ủy quyền lại cho người khác.
 C. Khi bên được ủy quyền không có năng lực thực hiện nội dung công việc ủy quyền.
 D. Khi hợp đồng ủy quyền ban đầu hết hiệu lực.

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai?

- A. Tài sản đang tranh chấp về quyền sở hữu vẫn có thể là đối tượng của hợp đồng mua bán nếu bên bán thông báo rõ cho bên mua biết theo quy định và bên mua chấp nhận.
 B. Người có tài sản bán đấu giá có thể tự mình tổ chức phiên bán đấu giá nếu có chức năng theo quy định.
 C. Đối tượng của hợp đồng vay tài sản là vật phải đảm bảo vật vay là vật cùng loại.
 D. Hợp đồng trao đổi tài sản là một loại đặc biệt của hợp đồng mua bán tài sản.

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (3 câu, 5 điểm)

Câu hỏi 1: (1 điểm)

Nhận định sau là đúng hay sai? Giải thích và nêu cơ sở pháp lý (nếu có)

“Thời điểm chuyển quyền sở hữu tài sản để chịu rủi ro trong hợp đồng mua bán luôn là thời điểm bên mua nhận được tài sản”.

Câu hỏi 2: (2 điểm)

Hợp đồng dân sự bằng văn bản không tuân thủ quy định bắt buộc về công chức, chứng thực có đương nhiên vô hiệu không? Giải thích và nêu cơ sở pháp lý.

Câu hỏi 3 (2 điểm)

Ngày 15/9/2024, A (bên bán) và B (bên mua) ký hợp đồng mua bán hàng hoá với một số nội dung như sau:

- Đối tượng của hợp đồng: Dây chuyền lắp ráp linh kiện điện tử mã DC20DT.
- Số lượng: 01 dây chuyền lắp ráp, trong đó có 05 bộ phận tương ứng 05 công đoạn của dây chuyền lắp ráp.
- Giá tiền: 100.000.000 VNĐ.
- Phương thức thanh toán:
 - + Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản trực tiếp.

+ Thời hạn thanh toán: thanh toán một lần trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày A hoàn thành nghĩa vụ giao hàng cho B.

- Thời hạn và cách thức giao hàng: giao trực tiếp 01 lần vào ngày 16/10/2024.
- Địa điểm giao hàng: nhà xưởng của B theo địa chỉ đính kèm.
- Các bên không có thỏa thuận về vấn đề phạt vi phạm hợp đồng.

Đến ngày 16/10/2024, A giao đến đúng địa chỉ nhà xưởng của B tổng cộng 05 kiện hàng, trong đó chỉ có 04 bộ phận của dây chuyền lắp ráp linh kiện điện tử DC20DT.

Anh/chị hãy đánh giá việc thực hiện nghĩa vụ giao hàng của A vi phạm quy định nào? Nêu các phương án B có thể thực hiện trong tình huống này. Nêu cơ sở pháp lý (nếu có).

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		5.0	
Câu 1 – 10	ANSWER: A	0.5/câu	
II. Tự luận		5.0	
Câu 1	Nhận định Sai. (Trường hợp ghi “Đúng/Sai” không tính điểm).	0.25	
	Cơ sở pháp lý: Điều 441 Bộ luật Dân sự 2015.	0.25	
	Giải thích: trường hợp đối tượng hợp đồng mua bán là tài sản phải đăng ký quyền sở hữu theo quy định pháp luật thì thời điểm chuyển quyền sở hữu tài sản để chịu rủi ro là thời điểm hoàn thành việc đăng ký quyền sở hữu, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.	0.5	
Câu 2	Cơ sở pháp lý: - Điều 129 Bộ luật Dân sự 2015, và	0.25	
	- Khoản 1, 2 Điều 132 Bộ luật Dân sự 2015 (nêu đủ 02 khoản mới tính điểm).	0.25	
	Hợp đồng dân sự bằng văn bản không tuân thủ quy định bắt buộc về công chức, chứng thực vẫn có hiệu lực trong những trường hợp sau đây: - Trường hợp một bên hoặc các bên đã thực hiện ít nhất hai phần ba nghĩa vụ trong giao dịch và một bên hoặc các bên có yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận hiệu lực của hợp đồng đó.	0.5	
	- Trường hợp hết thời hiệu 02 năm kể từ ngày hợp đồng dân sự đó được xác	0.5	

	lập mà không có yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng dân sự vô hiệu.		
	- Trường hợp có yêu cầu nhưng Tòa án không tuyên bố hợp đồng vô hiệu.	0.5	
Câu 3	- Hành vi của A là giao vật không đồng bộ, vi phạm nghĩa vụ Hợp đồng mua bán. A phải chịu trách nhiệm do giao vật không đồng bộ theo quy định tại Điều 438 Bộ luật Dân sự 2015. (không nêu được “Điều 438 Bộ luật Dân sự 2015” chấm ½ thang điểm).	0.5	
	- Các phương án B có thể thực hiện: + Nhận và yêu cầu A giao bổ sung 01 bộ phận của dây chuyền lắp ráp linh kiện điện tử mã DC20DT còn đang thiếu.	0.25	
	Đồng thời, B được quyền hoãn thanh toán cho đến khi nhận được 01 bộ phận còn thiếu cho đến khi A giao được bộ phận này.	0.25	
	Đồng thời, B được quyền yêu cầu A bồi thường cho các thiệt hại mà B phải gánh chịu do không có dây chuyền lắp ráp để sử dụng đúng thời hạn dự kiến.	0.25	
	Cơ sở pháp lý: điểm a khoản 1 Điều 438 Bộ luật Dân sự 2015 (thiếu điểm, khoản coi như thiếu cơ sở pháp lý).	0.25	
	+ Hủy bỏ hợp đồng và yêu cầu A bồi thường thiệt hại cho các thiệt hại mà B phải gánh chịu do không có dây chuyền lắp ráp để sử dụng.	0.25	
	Cơ sở pháp lý: điểm b khoản 1 Điều 438 Bộ luật Dân sự 2015 (thiếu điểm, khoản coi như thiếu cơ sở pháp lý).	0.25	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

ThS. Nguyễn Thị Hạnh Lê

ThS. Đinh Lê Oanh